

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HSST
Ngày: 26/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Thành Dương.

Bà Nguyễn Thị Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Diễm Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Bà Phạm Thị Kim The – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2019. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2019/HSST ngày 30/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS, ngày 10/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Minh Tr**, sinh năm: 1987. Tại: An Giang.

Nơi ĐKTT và chỗ ở: ấp Bình Điền, xã Bình Phú, huyện C, tỉnh A; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Nhiều và bà Lê Thị Phấn; bản thân có vợ tên Lê Ngọc Duyên; có 01 con sinh năm 2008; tiền án - tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1/ Anh Đoàn Văn Dữ, sinh ngày 01/01/2001 (vắng mặt).

Cư trú: ấp An Thái, xã Hòa Bình, huyện C, tỉnh A.

2/ Anh Châu Chanh Tha, sinh năm: 1984 (vắng mặt).

3/ Chị Néang Sóc Phol, sinh năm: 1995 (vắng mặt).

Cùng cư trú: ấp Phước An, xã Ô Lâm, huyện Tr, tỉnh A.

4/ Chị Trương Thị Trúc Linh, sinh năm: 2002 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của chị Linh (cha và mẹ):

- Ông Trương Phi Thuyền, sinh năm: 1969 (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị Nở, sinh năm: 1977 (vắng mặt).

Cùng cư trú: ấp Phú Đức B, xã Phú Thạnh, huyện P, tỉnh A.

Bị đơn dân sự:

Ông Phan Trung Hiếu, sinh năm: 1953 (là chủ xe ô tô 67C - 073.09). Ủy quyền cho anh Phan Thanh Hậu, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Cùng cư trú: ấp Chánh Hưng, xã Bình Long, huyện C, tỉnh A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Công ty cổ phần đầu tư xây dựng viễn thông Đ (chủ xe ô tô 66S 3551).

Địa chỉ: 209-211-213 đường Trương Hán Siêu, phường Mỹ Phú, tp Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Có ông Huỳnh Kim Thuận, sinh năm: 1962 - Chức vụ: Phó tổng giám đốc - là người đại diện theo ủy quyền (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Huỳnh Đức, sinh năm: 1971 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Mỹ Tây, phường Mỹ Phú, tp C, tỉnh Đ.

3/ Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Cư trú: ấp An Thái, xã Hòa Bình, huyện C, tỉnh A.

Người làm chứng:

1/ Chị Lê Ngọc Duyên, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Bình Điền, xã Bình Phú, huyện C, tỉnh A.

2/ Anh Đặng Văn Bảy, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Cư trú: ấp 5, xã Gáo Giồng, huyện C, tỉnh Đ.

3/ Anh Hồ Minh Nhựt, sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Mỹ Long, xã Mỹ An, huyện C, tỉnh A.

4/ Anh Nguyễn Văn Vũ, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Cư trú: ấp Long Hòa 2, xã Long Điền A, huyện C, tỉnh A.

NHẬN THẤY

Bị cáo Phan Minh Tr bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lúc 14 giờ 10 phút, ngày 15/3/2019 Phan Minh Tr (có giấy phép lái xe hạng C phù hợp loại xe điều khiển) điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-073.09 lưu thông trên Quốc lộ N2 theo hướng từ huyện T, tỉnh L đến huyện Tháp Mười, tỉnh Đ cùng đi trên xe có Lê Ngọc Duyên (vợ của Tr). Lúc này phía trước cùng chiều xe Tr điều khiển có xe ô tô tải gắn cầu biển số 66S-3551 do Nguyễn

Huỳnh Đức điều khiển, xe mô tô biển số 67L1-886.95 do Đoàn Văn Dự điều khiển chở Trương Thị Trúc Linh và xe mô tô biển số 67N8-3684 do Chau Chanh Tha điều khiển chở Néang Sóc Phol đang lưu thông.

Khi đến Cầu Bằng Lãng thuộc ấp Bằng Lãng, xã Tân Ninh, huyện Tân Phước, Huỳnh Đức (điều khiển ô tô tải gắn cầu biển số 66S-3551) phát hiện xe ô tô tải biển số 67C-068.17 do Nguyễn Văn Vũ điều khiển và xe ô tô tải biển số 67C-102.27 do Hồ Minh Nhựt điều khiển bị hư hỏng do tai nạn giao thông trước đó đang đậu sát lan can bên phải Cầu Bằng Lãng theo hướng từ xã Nhơn Ninh đi xã Tân Thành để di chuyển hàng hóa từ xe ô tô tải biển số 67C-102.27 sang xe ô tô tải biển số 67C-068.17. Đồng thời, thấy vật cản là bao tải đặt phía trước đầu xe ô tô tải biển số 67C-068.17 và thấy anh Hồ Minh Nhựt đứng sát lan can cầu (gần đầu xe ô tô tải biển số 67C-068.17) vẫy tay báo hiệu thì anh Nguyễn Huỳnh Đức giảm tốc độ xe để quan sát và di chuyển sang phần đường bên trái theo hướng đi để vượt qua xe ô tô tải biển số 67C-068.17 và xe ô tô tải biển số 67C-102.27 đang đậu sát lan can bên phải cầu. Cùng lúc này, xe mô tô biển số 67L1-886.95 do Đoàn Văn Dự điều khiển và xe mô tô biển số 67N8-3684 do Chau Chanh Tha điều khiển lưu thông cùng chiều phía sau cũng chạy đến gần phía sau xe ô tô tải gắn cầu biển số 66S-3551. Lúc này, Phan Minh Tr nhìn thấy hai xe ô tô tải đang đậu sát lan can bên phải cầu và hai xe mô tô cùng với xe ô tô tải gắn cầu đang lưu thông cùng chiều phía trước đang di chuyển sang phần đường bên trái, nên Tr quan sát kính chiếu hậu để nhìn về phía sau xem có xe đang lưu thông cùng chiều hay không để di chuyển sang phần đường bên trái lưu thông theo phía sau ba xe này và vượt qua hai xe tải đang đậu. Khi Tr nhìn lên phía trước thì phát hiện xe do Tr điều khiển chỉ còn cách hai xe mô tô khoảng 3-4m nên không xử lý phanh (thắng) kịp đã để xe Tr điều khiển va chạm vào hai xe mô tô. Sau đó tiếp tục va chạm vào phía sau thùng xe ô tô tải gắn cầu biển số 66S-3551 cùng chiều phía trước làm Trương Thị Trúc Linh bị kẹt giữa đầu xe do Tr điều khiển và phía sau thùng xe ô tô tải gắn cầu khiến chị Linh bị đứt lìa phần đầu và tử vong tại chỗ, đầu xe ô tô tải do Tr điều khiển dính chặt vào thùng xe ô tô tải gắn cầu.

Bản Kết luận Giám định pháp y về tử thi số 89/TT ngày 26/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh L kết luận nạn nhân Trương Thị Trúc Linh tử vong do bị vết thương vùng cổ gây đứt toàn bộ vùng cổ dẫn đến đầu lìa khỏi cổ.

Bản Kết luận Giám định số 2028/C09B ngày 03/5/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tốc độ xe ô tô biển số 67C-073.09 tại thời điểm xảy ra tai nạn là 54 km/h.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định được:

Nơi xảy ra tai nạn trên Cầu Bằng Lăng – Quốc lộ N2 tại Km 89 + 745m thuộc ấp Bằng Lăng, xã Tân Ninh, huyện Tân Thạnh, tỉnh L, chiều rộng mặt cầu 8m, hai bên thành cầu có vạch giới hạn màu trắng liên tục dọc theo cầu cách mép thành cầu 0,4m, giữa mặt cầu có vạch kẻ đường màu trắng liên tục chia mặt cầu thành hai chiều xe chạy rõ rệt. Mặt cầu trải nhựa, bằng phẳng, thẳng.

(1) vết cày xước; (2) xe mô tô biển số 67N8-3684; (3) vết cày xước; (4) xe mô tô biển số 67L1-886.95; (5) xe ô tô tải biển số 67C-073.09; (6) vết máu; (7) vết ma sát; (8) Nạn nhân; (9) xe ô tô tải biển số 66S-3551.

Chọn đầu thành Cầu Bằng Lăng phía bên phải hướng từ Đồng Tháp đến Quốc lộ 62 làm điểm mốc chuẩn. Lấy mép đường chuẩn là thành Cầu Bằng Lăng phía bên phải hướng từ Đồng Tháp đến Quốc lộ 62.

- Đánh dấu số (1) trên sơ đồ là vết cày xước trên mặt Cầu Bằng Lăng, kích thước: 17,35m x 0,01m x 0,005m, có chiều hướng từ Quốc lộ 62 đến Đồng Tháp kết thúc tại góc chân trước bên trái xe mô tô biển số 67N8-3684. Đầu vết cày xước (1) cách mép đường chuẩn 5,45m.

- Đánh dấu số (2) trên sơ đồ là xe mô tô 2 bánh biển số 67N8-3684 đầu hướng về Quốc lộ 62, đuôi hướng về Đồng Tháp, đầu xe ngã dựa vào thành cầu Bằng Lăng bên trái hướng từ Đồng Tháp đến Quốc lộ 62. Xe mô tô (2) có trục trước và trục sau lần lượt cách mép đường chuẩn là 7,7m và 7,4m.

- Đánh dấu số (3) trên sơ đồ là vết cày xước trên mặt Cầu Bằng Lăng, kích thước: 7,15m x 0,01m x 0,005m, có chiều hướng từ Quốc lộ 62 đến Đồng Tháp kết thúc tại góc chân trước bên trái xe mô tô biển số 67L1-886.95. Đầu vết cày xước (3) cách mép đường chuẩn 4,05m, cách trục sau xe mô tô (2) là 7,7m.

- Đánh dấu số (4) trên sơ đồ là xe mô tô 2 bánh biển số 67L1-886.95 trong tư thế đứng, hơi ngã về bên trái, cần gác chân trước bên trái tựa xuống mặt cầu, đầu xe quay vô hướng mép đường chuẩn; trục trước cách mép đường chuẩn 1,1m; trục sau cách mép đường chuẩn 2,25m, cách trục sau bên trái xe ô tô tải biển số 67C-073.09 là 0,6m.

- Đánh dấu số (5) trên sơ đồ là xe ô tô tải biển số 67C-073.09, đầu xe quay về hướng Đồng Tháp. Xe ô tô tải (5) có trục trước và trục sau bên trái lần lượt cách mép đường chuẩn là 1,95m và 2,5m. Đầu xe dính chặt vào đuôi xe ô tô tải biển số 66S-3551.

- Đánh dấu số (6) trên sơ đồ là vết máu trên mặt đường có chiều rộng 0,1m dài 6,6m, có chiều hướng từ Quốc lộ 62 đến Đồng Tháp kết thúc tại cổ của nạn nhân. Đầu vết máu (6) cách mép đường chuẩn 3,4m, cách trục sau bên trái xe ô tô tải (5) là 0,9m.

- Đánh dấu số (7) trên sơ đồ là vết ma sát trên mặt đường có chiều dài 5,6m, rộng 0,42m kéo dài từ đầu bánh xe sau bên trái xe ô tô tải (5) đến nạn nhân. Đầu vết ma sát (7) nằm ngay trục sau bên trái xe ô tô tải (5).

- Đánh dấu số (8) trên sơ đồ là nạn nhân nằm dưới bánh xe trước bên trái xe ô tô tải (5). Trong tư thế nằm sấp (úp) hai chân duỗi quay về hướng mép đường chuẩn. Đầu nạn nhân bị đứt lìa nằm trong mũ bảo hiểm ngay bàn chân phải của nạn nhân, khoảng cách từ cổ tới giữa hai chân nạn nhân là 1,56m, khoảng cách từ giữa hai chân của nạn nhân đến mép đường chuẩn là 1,1m. Tóc nạn nhân màu vàng.

- Đánh dấu số (9) trên sơ đồ là xe ô tô tải biển số 66S-3551 nằm trên mặt đường đầu xe quay về hướng Đồng Tháp. Đuôi xe dính chặt vào đầu xe ô tô tải (5). Xe ô tô tải (9) có trục trước và trục sau bên trái lần lượt cách mép đường chuẩn là 1m và 0,75m. Trục trước bên trái xe ô tô tải (9) cách mốc chuẩn 32,2m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định được:

Xe mô tô biển số 67L1-886.95 bị hư hỏng:

Phần đèn xe phía trước và ốp nhựa đèn xe phía trước bị hư hỏng hoàn toàn; đầu xe cong về sau cách đầu yên xe 0,23m; đầu gác chân trái phía trước bị trầy xước; phần đuôi xe bị hư hỏng hoàn toàn; cản sau gãy cong về trước; vành xe (niền xe) bị cong vẹo; biển số xe bị gãy rời khỏi xe, phần nhựa bọc biển số bị mài mòn ở giữa.

Xe mô tô biển số 67N8-3684 bị hư hỏng:

Phần đầu xe cong về sau cách đầu yên xe 0,24m; cản sau cong về trước; cụm đèn đuôi xe và nhựa ốp đuôi xe bị hư hỏng hoàn toàn.

Xe ô tô tải biển số 67C-073.09 bị hư hỏng:

Đầu xe bị lõm vào phía trong cabin biến dạng hoàn toàn; trên đầu xe ngay móc kéo bên trái dính máu, da và tóc màu vàng; cabin bên trái phía trước lái xe bị đẩy về sau dính chặt vào vô lăng và ghế lái xe.

Xe ô tô tải biển số 66S-3551 bị hư hỏng:

Hệ thống đèn báo hãm, tín hiệu phía sau bên phải vỡ; đầu phía sau đuôi khung xe nơi có gắn móc kéo phía bên phải dính máu, da và tóc màu vàng; thanh sắt nối hai đầu khung xe gắn biển số phía sau xe bị cong vênh lên trên; trên thùng xe phía sau đuôi xe có nhiều vết xước.

Tại cáo trạng số: 16/CT-VKSTT, ngày 28/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự BLHS xử phạt bị cáo Phan Minh Tr từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 điều 260 BLHS.

Vật chứng vụ án: trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra tạm giữ: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C số 890123006214 tên Phan Minh Tr, giấy có giá trị đến ngày 09/02/2020, đề nghị hoàn trả cho bị cáo. Các phương tiện liên quan đã trả lại cho chủ sở hữu, nên không đề cập đến.

Trách nhiệm dân sự: sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Trương Thị Trúc Linh là ông Trương Phi Thuyền và các bị hại Đoàn Văn Dự, Chau Chanh Tha, Néang Sóc Phol với số tiền 226.000.000đ. Hiện nay ông Trương Phi Thuyền, Đoàn Văn Dự, Chau Chanh Tha, Néang Sóc Phol không có yêu cầu gì thêm, nên không đề cập.

Bị cáo không tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 15/3/2019, Bị cáo Tr (có giấy phép lái xe hạng C phù hợp loại xe điều khiển) điều khiển xe ô tô tải, biển số 67C-073.09 lưu thông trên đường Quốc Lộ N2 hướng từ huyện T, tỉnh L đến huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, đến Km 89+745 mét thuộc ấp Bằng Lăng, xã Tân Ninh, huyện T. Do bị cáo Tr vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, cụ thể là: không chú ý quan sát, không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe chạy cùng chiều phía trước, vi phạm Khoản 23 Điều 8 và Khoản 1 Điều 12 Luật giao thông

đường bộ dẫn đến phần đầu xe bị cáo điều khiển đụng vào xe mô tô Biển số 67L1-886-95 do anh Đoàn Văn Dự điều khiển chở chị Trương Thị Trúc Linh và xe mô tô Biển số 67N8-3684 do anh Chau Chanh Tha điều khiển chở chị Néang Sóc Phol đang lưu thông cùng chiều phía trước. Sau đó, tiếp tục va chạm vào phía sau xe ô tô tải biển số 66S-3551 do anh Nguyễn Huỳnh Đức điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả Trương Thị Trúc Linh tử vong tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ luật giao thông đường bộ đã gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng làm chị Linh tử vong. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự an toàn giao thông, làm cho những người tham gia giao thông hoang mang, lo sợ. Do đó cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung .

[4] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự: tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho đại diện bị hại và những người bị hại số tiền 226.000.000đ nhằm khắc phục một phần hậu quả, nên bị cáo được hưởng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra xét về nhân thân đối với bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đại diện bị hại và bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo (*bút lục số 112 đến 119*) nên bị cáo còn được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo Tr phạm tội có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt. Đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì xét thấy không cần cách ly bị cáo Tr ra khỏi xã hội, cho hưởng án treo cũng có thể cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội

[7] Về hình phạt bổ sung: đối với với tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Bị cáo còn có thể bị cấm hành nghề theo khoản 4 điều

260 BLHS, nhưng xét thấy hiện hoàn cảnh kinh tế bị cáo có khó khăn, nghề nghiệp lái xe là nguồn thu nhập chính của bị cáo, nên miễn hình bổ sung đối với bị cáo.

[8] Hành vi bị cáo gây tai nạn cho anh Dự, anh Tha và chị Phol, tuy nhiên cả 03 bị hại này không yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự bị cáo, nên không xem xét hành vi này của bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra đã hoàn trả các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông cho chủ sở hữu hợp pháp. Xét thấy là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, nên không xem xét.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 890123006214, có giá trị đến ngày 09/02/2020 do sở giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 09/02/2015 tên Phan Minh Tr. Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cấm hành nghề như đã nhận định trên [7], nên hoàn trả cho bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Trách nhiệm dân sự: bị cáo bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại chị Trương Thị Trúc Linh là ông Trương Phi Thuyền là cha chị Linh số tiền 150.000.000đ; bồi thường cho anh Đoàn Văn Dự số tiền 30.000.000đ; anh Chau Chanh Tha và chị Néang Sóc Phol số tiền 46.000.000đ (*bút lục số 121 đến 129*), đại diện bị hại, bị hại đồng ý và không có yêu cầu gì thêm (*bút lục số 67-68; 71-72; 75-76; 89-90 và 93-94*). Nên không xem xét.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

QUYẾT - ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Phan Minh Tr phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Minh Tr 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (26/9/2019).

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02

lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Về vật chứng: hoàn trả cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 890123006214, có giá trị đến ngày 09/02/2020 do sở giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 09/02/2015 tên Phan Minh Tr (đã hoàn trả xong).

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp người bị hại, người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Công an huyện T;
- VKS huyện T;
- THA huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH L

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

T, ngày 26 tháng 9 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 26 tháng 9 năm 2019.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các Hội thẩm: Ông Tô Thành Dương.
Bà Nguyễn Thị Duyên.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2019/TLHS-ST, ngày 30/8/2019 đối với bị cáo: Phan Minh Tr.

Căn cứ vào Điều 259 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Bị cáo Phan Minh Tr phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Phan Minh Tr 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án (26/9/2019).

Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Vật chứng trong vụ án: hoàn trả cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 890123006214 có giá trị đến ngày 09/02/2020 do sở giao thông vận tải tỉnh An Giang cấp ngày 09/02/2015 (đã hoàn trả xong).

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp người bị hại, người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 15 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

TÔ THÀNH DƯƠNG NGUYỄN THỊ DUYÊN NGUYỄN ĐỨC BẢO

